



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
12/08/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,81 - 6,84	0,04 - 0,05	0,47 - 0,52
		Dĩ An 2	7,02 - 7,05	0,08 - 0,1	0,61 - 0,68
	CNCN Khu Liên Hợp		6,87 - 6,93	0,18 - 0,25	0,45 - 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		7,05 - 7,09	0,2 - 0,24	0,4 - 0,42
	CNCN Thủ Dầu Một		6,89 - 6,92	0,38 - 0,44	0,55 - 0,64
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,74 - 7,76	0,08 - 0,09	0,58 - 0,6
13/08/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,77 - 6,81	0,05 - 0,06	0,44 - 0,48
		Dĩ An 2	7,05 - 7,09	0,08 - 0,09	0,71 - 0,74
	CNCN Khu Liên Hợp		6,88 - 6,94	0,18 - 0,24	0,45 - 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		7,03 - 7,05	0,2 - 0,24	0,4 - 0,41
	CNCN Thủ Dầu Một		6,92 - 6,95	0,32 - 0,35	0,57 - 0,6
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,76 - 7,79	0,08 - 0,1	0,56 - 0,64
14/08/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,86 - 6,9	0,05 - 0,07	0,44 - 0,51
		Dĩ An 2	7,09 - 7,11	0,08 - 0,11	0,6 - 0,62
	CNCN Khu Liên Hợp		6,85 - 6,91	0,18 - 0,24	0,48 - 0,53
	CNCN Nam Tân Uyên		7,05 - 7,1	0,2 - 0,24	0,42 - 0,48
	CNCN Thủ Dầu Một		6,89 - 6,95	0,3 - 0,34	0,51 - 0,6
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,76 - 7,81	0,08 - 0,09	0,52 - 0,6

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
15/08/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,01 - 7,08	0,04 - 0,05	0,44 - 0,46
		Dĩ An 2	7,04 - 7,11	0,08 - 0,09	0,66 - 0,72
	CNCN Khu Liên Hợp		6,83 - 6,89	0,18 - 0,25	0,55 - 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,04 - 7,11	0,2 - 0,26	0,45 - 0,47
	CNCN Thủ Dầu Một		6,9 - 6,94	0,28 - 0,35	0,41 - 0,45
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,75 - 7,78	0,07 - 0,09	0,55 - 0,6
16/08/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,82 - 6,89	0,05 - 0,06	0,47 - 0,53
		Dĩ An 2	7,02 - 7,04	0,08 - 0,09	0,54 - 0,58
	CNCN Khu Liên Hợp		6,85 - 6,87	0,18 - 0,24	0,47 - 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		7,05 - 7,1	0,2 - 0,24	0,41 - 0,43
	CNCN Thủ Dầu Một		6,96 - 7,02	0,08 - 0,1	0,56 - 0,61
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,75 - 7,81	0,07 - 0,08	0,56 - 0,62
17/08/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,84 - 6,86	0,04 - 0,06	0,44 - 0,52
		Dĩ An 2	6,96 - 7,01	0,08 - 0,1	0,52 - 0,58
	CNCN Khu Liên Hợp		6,81 - 6,88	0,18 - 0,67	0,5 - 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		7,05 - 7,09	0,2 - 0,27	0,52 - 0,56
	CNCN Thủ Dầu Một		7,05 - 7,1	0,28 - 0,32	0,48 - 0,51
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,72 - 7,76	0,08 - 0,09	0,49 - 0,52